

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2017/HSST

Ngày 25-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hà Hữu Hiền**

2/ Ông **Huỳnh Hoài Nam**

Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Văn Như** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017, **đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Võ Văn C**, sinh năm 1981. Đăng ký thường trú: số 243/3, đường D, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: làm thuê. Con ông: Võ Văn H; sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị G; sinh năm: 1956. Anh, chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1990. Họ và tên vợ: Lê Thị Thu S, sinh năm: 1975. Con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: 01 lần: vào ngày 26 tháng 12 năm 2016 bị Công an phường 3, thành phố Sóc Trăng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 04 năm 2017 và chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

** Người làm chứng:*

1/ **Thái Quốc A**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 94/74, đường S, khóm 7, phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

2/ **Tạ Thanh P**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 28/25, đường V, khóm 6, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3/ **Phạm Trung T**, sinh năm 1993; Đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Văn C bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2017, tại nhà số 243/3 đường D, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng của Võ Văn C. Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng kết hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Sóc Trăng phát hiện bắt quả tang Võ Văn C, A và P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đang để ở trên nền gạch và 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trong túi áo sơ mi màu trắng đang treo trong tủ quần áo tại phòng khách trong nhà của C.

Theo bản kết luận giám định số 21, ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: chất tinh thể trong gói 01 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 1,148 gam, là Methamphetamine; chất tinh thể trong gói 02 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 3,223 gam, là Methamphetamine, tổng trọng lượng là 4,371 gam, là Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra C khai nhận: Bản thân C sử dụng trái phép chất ma túy từ giữa năm 2016 cho đến ngày bị bắt, loại ma túy C sử dụng là ma túy đá, sử dụng bằng hình thức hút. Nguồn ma túy để sử dụng là C có mua của T được 03 lần, mỗi lần với giá từ 1.000.000 đồng đến 2.200.000 đồng. Khi cần mua ma túy để sử dụng thì C sử dụng điện thoại di động số 0948190060 gọi vào máy di động của T để hỏi mua ma túy và được T hẹn địa điểm giao nhận ma túy là tại khu vực đường Đ, phường 3, thành phố Sóc Trăng hoặc T chủ động gọi điện thoại cho C và hỏi còn ma túy không, nếu không còn thì Tin sẽ trực tiếp đem ma túy đến nhà của C tại số 243/3 đường D, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để bán ma túy cho C. Đến khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2017, khi C rủ Thái Quốc A và P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của C, thì bị phát hiện và bắt quả tang

Tại **Cáo trạng số 56/QĐ-KSĐT ngày 27 tháng 7 năm 2017** của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại tòa, Kiểm sát viên đình chính Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Võ Văn Có về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm, 2017).

Tại tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi bị cáo thực hiện.

Tại tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự; áp dụng Nghị quyết 41/2017/ QH14; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ **01 năm 06 tháng đến 02** năm tù giam. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng:

+ **Tịch thu tiêu hủy:** 02 (hai) gói niêm phong số 21, ngày 17/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn và người chứng kiến Phùng Thúy An; 02 (hai) queet gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) bóp da màu nâu; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) áo sơ mi màu trắng; 01 (một) lưới lam đã qua sử dụng; 07 (bảy) bịch nylon màu vàng được hàn kín; 03 (ba) ống thủy tinh trong suốt đầu hình bầu dục; 03 (ba) đoạn ống nhựa nhỏ một đầu cắt xéo không đo kích thước;

+ Đối với vật chứng là giấy tờ tùy thân của bị cáo, tài sản không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365231218 mang tên Võ Văn C; Tiền Việt Nam là 1.060.000 đồng;

+ Đối với điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy để sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, sim số 0948190060.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn C khai nhận: Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy từ giữa năm 2016 cho đến ngày bị bắt, loại ma túy bị cáo sử dụng là ma túy đá. Nguồn ma túy để bị cáo sử dụng là bị cáo mua của T 03 lần, mỗi lần với giá từ 1.000.000 đồng đến 2.200.000 đồng. Khi cần mua ma túy để sử dụng thì bị cáo gọi điện thoại cho Tính để hỏi mua ma túy và được T hẹn địa điểm giao nhận ma túy, bị cáo mang về nhà số 243/3 đường D, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để cất giấu, để sử dụng. Ngày 14 tháng 4 năm 2017, Cơ quan điều tra kiểm tra bị cáo và thu giữ 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đang để ở trên nền gạch và 01 (một) bịch nylon

màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trong túi áo sơ mi màu trắng đang treo trong tủ quần áo, qua giám định là Methamphetamine có trọng lượng là 4,371 gam. Nên Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Theo quy định của Nghị quyết 41/2017/QH14 hướng dẫn áp dụng điều khoản có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), thì hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm là có lợi cho bị cáo, nên khi lượng hình cần áp dụng để xử phạt bị cáo ở khung hình phạt nhẹ là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, nhưng có 01 lần tiền sự, vào ngày 26 tháng 12 năm 2016 bị Công an phường 3, thành phố Sóc Trăng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 14 tháng 4 năm 2017, bị cáo chưa được xem là chưa bị xử lý hành chính.

Xét các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ được quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Vật chứng của vụ án thu được:

- 02 (hai) gói niêm phong số 21, ngày 17/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn và người chứng kiến Phùng Thúy An;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, sim số 0948190060;
- Tiền Việt Nam là 1.060.000 đồng;
- 02 (hai) queet gas màu vàng đã qua sử dụng;
- 01 (một) bình thủy tinh;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365231218 mang tên Võ Văn C;
- 01 (một) bóp da màu nâu;
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) áo sơ mi màu trắng;
- 01 (một) lược lam đã qua sử dụng;
- 07 (bảy) bịch nylon màu vàng được hàn kín;
- 03 (ba) ống thủy tinh trong suốt đầu hình bầu dục;
- 03 (ba) đoạn ống nhựa nhỏ một đầu cắt xéo không đo kích thước;

Xét thấy vật chứng cần xử lý như sau:

- + Đối với vật cấm lưu hành, vật không giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong số 21, ngày 17/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn và người chứng kiến Phùng Thúy An;

- 02 (hai) queet gas màu vàng đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình thủy tinh;

- 01 (một) bóp da màu nâu;

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 (một) áo sơ mi màu trắng;

- 01 (một) lược lam đã qua sử dụng;

- 07 (bảy) bịch nylon màu vàng được hàn kín;

- 03 (ba) ống thủy tinh trong suốt đầu hình bầu dục;

- 03 (ba) đoạn ống nhựa nhỏ một đầu cắt xéo không đo kích thước;

+ Đối với vật chứng là giấy tờ tùy thân của bị cáo, tài sản không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo:

-01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365231218 mang tên Võ Văn C;

- Tiền Việt Nam là 1.060.000 đồng;

+ Đối với điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy để sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, sim số 0948190060

Xét thấy, lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Nhưng về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên xử:

1/ Phạt bị cáo Võ Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017;

2/ Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong số 21, ngày 17/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn và người chứng kiến Phùng Thúy An;

- 02 (hai) queet gas màu vàng đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình thủy tinh;
- 01 (một) bóp da màu nâu;
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) áo sơ mi màu trắng;
- 01 (một) lược lam đã qua sử dụng;
- 07 (bảy) bịch nylon màu vàng được hàn kín;
- 03 (ba) ống thủy tinh trong suốt đầu hình bầu dục;
- 03 (ba) đoạn ống nhựa nhỏ một đầu cắt xéo không đo kích thước;
- + Trả lại bị cáo Võ Văn C:
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365231218 mang tên Võ Văn C;
- Tiền Việt Nam là 1.060.000 đồng (*Một triệu không trăm sáu mươi nghìn*

đồng)

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, sim số 0948190060

3/ Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Báo cho bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát ND TP Sóc Trăng;
- Cơ quan THA HS. Công an TP Sóc Trăng;
- Chi Cục THA Dân Sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Tấn Vinh